

Series QPU



Đường kính bánh xe × chiều rộng bánh xe 100 x 34mm

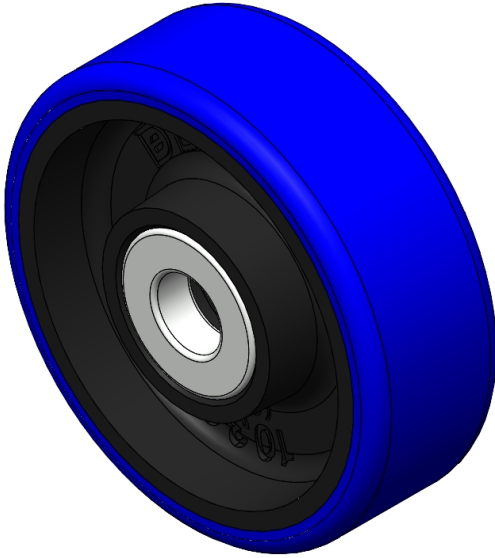
EAN

YJ-12035304139371

Độ đàn hồi tuyệt vời, giảm lực cản đẩy, cải thiện khả năng điều khiển máy và khả năng chống mài mòn tuyệt vời.  
Khả năng chống thủy phân tuyệt vời.  
Thích hợp cho các vùng nhiệt đới và môi trường làm việc ẩm ướt.  
QPU Blue

Lõi bên trong: lõi gang  
Gia công ngoài: Polyurethane chất lượng cao  
Vòng bi: vòng bi

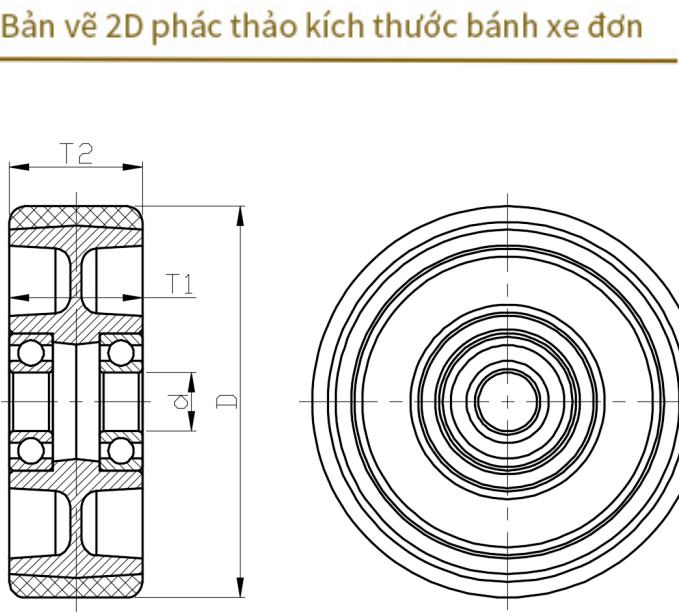
Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

| Quy cách chi tiết sản phẩm                                                |                |
|---------------------------------------------------------------------------|----------------|
| <input checked="" type="radio"/> đơn vị mét <input type="radio"/> đế quốc |                |
| Đường kính bánh xe(D)                                                     | 100mm          |
| Chiều rộng bánh xe(T2)                                                    | 34mm           |
| vòng bi bánh xe                                                           |                |
| Vòng bi cầu                                                               |                |
| Đường kính lỗ ổ bi (d)                                                    | 17mm           |
| Đường kính lỗ ổ bi (S)                                                    |                |
| Chiều sâu lỗ ổ bi(t)                                                      |                |
| Chiều rộng lõi trục(T1)                                                   | 34mm           |
| Độ cứng                                                                   | 87±5° Shore A  |
| Tải trọng (động)                                                          | 250kgs         |
| Tải trọng (tĩnh)                                                          | 375kgs         |
| Nhiệt độ                                                                  | -20°C to +70°C |
| Dẫn điện                                                                  | N/A            |
| Chống tĩnh điện                                                           | N/A            |
| Trọng lượng bánh xe đẩy                                                   | 0.71kgs        |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm                                                    | ISO22883       |

| Tổng quan ưu điểm    |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ● ● |
| Chế độ im lặng       | ● ● ● ● ● |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ● ● ● |



\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét